

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc trích lập và sử dụng quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung

Thực hiện Nghị quyết số 51-HĐBT ngày 17-5-1983 của Hội đồng Bộ trưởng về việc cho các Bộ, Tổng cục được lập quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung, sau khi trao đổi thống nhất với các Bộ, Liên Bộ Tài chính - Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước hướng dẫn việc trích lập và sử dụng quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung ở các Bộ, Tổng cục (dưới đây gọi tắt là các Bộ) như sau:

I. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC LẬP QUỸ

- Các Bộ được phép lập quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung để thực hiện các nhiệm vụ khoa học - kỹ thuật của ngành nhằm phát triển và đổi mới sản phẩm, giống cây con, phương pháp công nghệ, kỹ thuật canh tác, chế tạo mới máy móc, thiết bị, công cụ, kể cả một số vấn đề về nghiên cứu, điều tra thăm dò cần thiết phù hợp với những đòi hỏi của kinh tế quốc dân về hiệu quả sản xuất, tăng năng suất lao động, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Việc trích lập quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung là để mỗi Bộ có điều kiện tự chủ về tài chính, chịu trách nhiệm cấp phát tài chính cho các hoạt động khoa học - kỹ thuật, nâng cao trình độ kinh tế - kỹ thuật của sản xuất và sản phẩm, phát triển sản xuất theo chiều sâu của ngành mình.

II. NỘI DUNG SỬ DỤNG QUỸ

Quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung dùng để chi cho các nhiệm vụ thuộc kế hoạch hoạt động khoa học - kỹ thuật của ngành, bao gồm:

- Các nhiệm vụ về điều tra bảo vệ tài nguyên và điều kiện thiên nhiên.
- Các đề tài nghiên cứu khoa học, triển khai kỹ thuật sản xuất thử.
- Hỗ trợ cho các nhiệm vụ áp dụng kỹ thuật tiến bộ.
- Các hoạt động về quản lý kỹ thuật của ngành (để nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng và soát xét tiêu chuẩn ngành, sản xuất và sửa chữa trang, thiết bị đo lường).
- Hỗ trợ cho các hoạt động thông tin khoa học - kỹ thuật, các hoạt động sáng kiến, sáng chế và cho hợp tác quốc tế về khoa học và kỹ thuật của ngành.

Các nội dung chi cụ thể của mỗi nhiệm vụ cũng như các chế độ, tiêu chuẩn chi tiêu áp dụng theo các văn bản Nhà nước hiện hành như đối với các nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước về khoa học và kỹ thuật.

III. THÀNH LẬP VÀ QUẢN LÝ QUỸ

A. Thành lập quỹ

Nguồn tài chính để thành lập quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung của các Bộ, bao gồm:

1. Khoản trích đóng góp lên Bộ từ 10-25% quỹ khuyến khích phát triển sản xuất của cơ sở, xí nghiệp sản xuất, kinh doanh trực thuộc Bộ. Mức đóng góp cụ thể của mỗi đơn vị, cơ sở do Bộ trưởng, Tổng cục trưởng quyết định (trong phạm vi tỷ lệ nêu trên) căn cứ vào khối lượng quỹ phát triển sản xuất có ở cơ sở và nhu cầu đầu tư cho kế hoạch phát triển khoa học - kỹ thuật của Bộ, ngành.

2. Khoản trích 20% từ số được trích ở các xí nghiệp trực thuộc Bộ theo chế độ tiết kiệm mà Thông tư số 05-TC/VP ngày 6-3-1982 của Bộ Tài chính quy định nộp vào quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật và áp dụng kỹ thuật tiến bộ thì nay nộp vào quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung này.

3. Khoản trích 30% số thu về bán sản phẩm chế thử, bán phế liệu, phế phẩm trong nghiên cứu và triển khai.

Khoản trích này được quy định ở điểm 2 mục B, phần V, Thông tư Liên Bộ số 03-TC/KHKT ngày 28-1-1984 của Bộ Tài chính - Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

4. Trích 10-20% lợi nhuận do áp dụng kỹ thuật tiến bộ mang lại.

5. Các Bộ có các Liên hiệp xí nghiệp, công ty, Tổng công ty cần quy định cụ thể mức trích nộp vào quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung của Bộ và số để lại cho các Liên hiệp, Công ty... quản lý quỹ này như quy định ở điểm 2, phần II, Thông tư số 02-TC/VP ngày 18-1-1980 của Bộ Tài chính quy định về chế độ tài chính của Liên hiệp xí nghiệp quốc doanh.

Sau này, qua thực tiễn áp dụng, Liên Bộ sẽ xem xét điều chỉnh về tỷ lệ các nguồn trích để đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu đề ra cho quỹ về quy mô và về mặt quản lý, sử dụng quỹ trong mối quan hệ với các quỹ khác của xí nghiệp.

B. Quản lý quỹ

1. Lập dự toán thu, chi quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung:

a. Dự toán thu:

Mức trích lập quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung từ các nguồn nói ở điểm A, phần III phụ thuộc vào kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước của các xí nghiệp và các cơ quan nghiên cứu và triển khai. Khi lập dự toán thu hàng năm về quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung, các Bộ căn cứ vào báo cáo quyết toán 9 tháng của đơn vị cơ sở để ước thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh, kế hoạch tiết kiệm năng lượng, vật tư, nguyên liệu của các xí nghiệp trực thuộc, kế hoạch thu về bán sản phẩm chế thử, bán phế liệu, phế phẩm của các cơ quan nghiên cứu và triển khai năm kế hoạch để lập dự thu về quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung cho năm sau.

Khi duyệt dự toán, Bộ chủ quản duyệt và thông báo cho các xí nghiệp và cho các cơ quan nghiên cứu và triển khai về các khoản tiền phải trích nộp vào quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung của Bộ theo các tỷ lệ quy định ở phần III nói trên.

b. Dự toán chi:

Dự toán chi từ quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung là một bộ phận của toàn bộ dự toán chi về hoạt động khoa học - kỹ thuật của các Bộ. Quỹ này chỉ cấp cho những nhiệm vụ đã được ghi vào kế hoạch khoa học - kỹ thuật hàng năm của Bộ và được Bộ chủ quản duyệt.

Thời hạn và biểu mẫu lập dự toán chi bằng quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung đều phải theo quy định hiện hành như lập dự toán chi tiêu quỹ sự nghiệp khoa học - kỹ thuật.

Biểu mẫu tính kế hoạch thu, chi quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung hàng năm của các Bộ được quy định tại phụ lục kèm theo Thông tư này. Các Bộ có trách nhiệm hướng dẫn các biểu mẫu chi tiết cần thiết cho các đơn vị trực thuộc.

Toàn bộ kế hoạch thu chi bằng quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung được Bộ chủ quản duyệt, nhưng phải có báo cáo với Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước và Bộ Tài chính để kiểm tra, xem xét, đảm bảo việc sử dụng đúng mục đích quy định.

2. Cấp phát:

Việc cấp kinh phí từ quỹ phát triển khoa học - kỹ thuật tập trung cho các xí nghiệp sản xuất, kinh doanh và các đơn vị hành chính sự nghiệp vẫn theo chế độ cấp phát hiện hành (đối với đơn vị hành chính sự nghiệp dùng giấy phân phối kinh phí). Trong giấy phân